

Số: 98 /NQ-HĐND

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU
KHOÁ III, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 30/7/2016 của HĐND thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu V/v Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình dự thảo Nghị quyết số 2351/TTr-UBND ngày 27/11/2019 và Báo cáo số 2350/BC-UBND ngày 27/11/2019 của UBND thành phố về Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 và Kế hoạch năm 2020; Báo cáo số 2475/BC-UBND ngày 13/12/2019 của UBND thành phố về điều chỉnh, bổ sung số liệu chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND thành phố và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng Nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng Nhân dân thành phố tán thành việc đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 nêu trong Báo cáo số 2350/BC-UBND ngày 27/11/2019, Báo cáo số 2475/BC-UBND ngày 13/12/2019 của UBND thành phố và thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện phương châm “Hành động - sáng tạo - đổi mới - trách nhiệm”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020; phấn đấu hoàn thành vượt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố khóa III. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tập trung phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, sản xuất nông nghiệp hàng hóa; gắn phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi

trường đầu tư, kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý đất đai, môi trường, đô thị. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, xây dựng nông thôn mới; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng thành phố Lai Châu phát triển theo tiêu chí đô thị loại II, từng bước trở thành đô thị văn minh, hiện đại.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tổng giá trị sản xuất đạt 7.483 tỷ đồng, trong đó giá trị các ngành: Dịch vụ 4.804 tỷ đồng; công nghiệp - xây dựng 2.320 tỷ đồng; nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản 358 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế ngành theo giá trị sản xuất: Dịch vụ 64%; công nghiệp - xây dựng 31%; nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản 5%; Thu nhập bình quân đầu người đạt 53 triệu đồng/người/năm.

(2) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt trên 185 tỷ đồng.

(3) Tổng giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt trên 3,1 triệu USD.

(4) Tổng diện tích cây lương thực có hạt trên 1.322ha; tổng sản lượng lương thực có hạt 6.544 tấn; tổng diện tích chè là 684ha, trong đó: Diện tích chè kinh doanh 619 ha, diện tích chè trong giai đoạn kiến thiết 65ha; sản lượng chè búp tươi thu hái đạt trên 8.151 tấn; tổng diện tích sản xuất tăng vụ 726ha; giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân trên một đơn vị diện tích đạt 118 triệu đồng/ha/năm, giá trị vùng chuyên canh đạt từ 222 triệu đồng/ha/năm; tốc độ tăng trưởng đàn gia súc trên 6,8%/năm.

(5) Dân số trung bình đạt 43.006 người; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 12‰; tỷ lệ giảm sinh 0,61‰; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm xuống còn 11%.

(6) Duy trì 100% các xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế xã; đạt 3,49 bác sỹ/1 vạn dân (*riêng bác sỹ tuyến thành phố*); 100% trạm y tế xã, phường có bác sỹ (*bao gồm cả bác sỹ làm việc định kỳ*).

(7) Giữ vững và nâng đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3 và phổ cập GDTHCS 7/7 xã, phường; giữ vững và nâng đạt chuẩn phổ cập mẫu giáo cho trẻ 5 tuổi 7/7 xã, phường; Duy trì và nâng cao chất lượng 22 trường đã đạt chuẩn quốc gia; xây dựng 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II, nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II lên 10 trường.

(8) Tỷ lệ hộ nghèo 0,6%; tạo việc làm mới cho 825 lao động; đào tạo nghề cho 240 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo, bồi dưỡng (*lũy kế*) đạt 85,3%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp 81,57%.

(9) Trên 97% hộ gia đình, 98,4% bản, tổ dân phố, trên 98% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hoá; trên 66% tuyến phố đạt tuyến phố văn minh; Nâng cao chất lượng phường đạt chuẩn văn minh đô thị và xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

(10) Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 28,12%.

(11) 100% chất thải đô thị được thu gom, xử lý; 100% chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

(12) 100% dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, trong đó: 100% dân số thành thị, 97% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch.

3. Các chương trình trọng tâm năm 2020

- (1) Chương trình phát triển dịch vụ du lịch
- (2) Chương trình sản xuất nông nghiệp hàng hóa
- (3) Chương trình phát triển đô thị; xây dựng nếp sống văn minh đô thị
- (4) Xây dựng điểm mỗi xã, phường 1-2 bản, tổ dân phố tự quản phát triển toàn diện.

4. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

4.1. Lĩnh vực Kinh tế

- Thương mại - dịch vụ:

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, HĐND thành phố về mở rộng phát triển TM-DV giai đoạn 2015-2020. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô phát huy năng lực sản xuất, tham gia đầu tư, khai thác các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội bằng các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư nhằm mở rộng thị trường trao đổi hàng hóa trong và ngoài thành phố, mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm hàng hóa có thế mạnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại; đảm bảo cung ứng đủ hàng hoá thiết yếu phục vụ nhu cầu của Nhân dân và bình ổn giá cả thị trường. Phân đầu năm 2020 tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đạt 3.326 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương đạt trên 3,1 triệu USD.

Tiếp tục đề nghị tỉnh đưa chợ Tân Phong II ra khỏi quy hoạch mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh; thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ Tân Phong I; duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của chợ đêm San Thành; phối hợp với các Sở, ngành tỉnh giải quyết các thủ tục để thực hiện đầu tư xây dựng chợ Trung tâm thành phố và chợ phường Quyết Thắng; giám sát nhà đầu tư hoàn thành xây dựng chợ đầu mối tỉnh Lai Châu.

Phát huy và khai thác có hiệu quả các công trình phục vụ phát triển du lịch; xây dựng, kết nối các tua, tuyến du lịch nhằm khai thác có hiệu quả các điểm du lịch như: Chùa, Lâm viên, các công trình kiến trúc cảnh quan, công trình văn hóa, quần thể hang động PuSamCap, khu văn hóa du lịch bản Gia Khâu 1, bản San Thành, đền thờ Vua Lê Lợi... phát triển các loại hình du lịch cộng đồng, sinh thái kết hợp với nghỉ dưỡng gắn với giới thiệu các sản phẩm của địa phương.

- Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp: Khuyến khích hoạt động đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm CN-TTCN truyền thống của địa phương (*công nghiệp chế biến nông sản, chè, gạo...*); kêu gọi các doanh nghiệp, các nhà

đầu tư sử dụng lao động địa phương phát triển các làng nghề để tạo ra các sản phẩm OCOP mới có thương hiệu, phấn đấu năm 2020 tạo ra được 10 sản phẩm OCOP có nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý. Tăng cường quản lý các dịch vụ điện, nước đảm bảo nhu cầu sản xuất và phục vụ đời sống Nhân dân.

- Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới:

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp nông thôn. Tăng cường thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phát triển vào nông nghiệp, tạo các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung, chuyên canh (*vùng chè chất lượng cao, lúa tẻ râu, hoa, quả, rau sạch...*), ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm, tạo ra các sản phẩm OCOP có thương hiệu, có chỉ dẫn địa lý, an toàn gắn với thị trường. Chỉ đạo thâm canh tăng năng suất diện tích chè kinh doanh, chăm sóc 65ha chè trong giai đoạn kiến thiết. Khuyến khích chuyển đổi chăn nuôi hộ nhỏ lẻ, phân tán sang chăn nuôi trang trại, gia trại tập trung; tăng cường phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Nhân rộng các chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng hóa nông nghiệp. Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp. Mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản; kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ rừng trong công tác bảo vệ và phát triển rừng; chỉ đạo chăm sóc tốt diện tích rừng trồng mới các năm trước. Thực hiện hiệu quả dự án khoanh nuôi bảo vệ tái sinh rừng và chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý việc khai thác và vận chuyển lâm sản, động vật hoang dã, trái phép trên địa bàn.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM tại 02 xã, đầu tư hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, các công trình thủy lợi, cung cấp nước sạch, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; chú trọng công tác vệ sinh môi trường.

- Công tác thu, chi ngân sách:

Thực hiện nghiêm Luật ngân sách Nhà nước. Nâng cao hiệu quả quản lý, nuôi dưỡng, khai thác các nguồn thu, thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước; thực hiện các giải pháp chống thất thu thuế; tập trung xử lý thu hồi nợ đọng thuế, phấn đấu số nợ thuế ở mức dưới 5% số thực thu ngân sách. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất. Đôn đốc thu kịp thời các khoản phải thu theo kết luận của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và phê duyệt quyết toán. Phấn đấu năm 2020 tổng thu NSNN trên địa bàn đạt trên 185 tỷ đồng.

Quản lý, điều hành ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong sử dụng NSNN, tăng cường huy động các nguồn lực ngoài nhà nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, dành nguồn lực đầu tư phát triển, thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Quản lý, kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng chế độ, chính sách quy định. Thực hiện tốt Chương trình phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Phát triển các thành phần kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh: Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp về mặt bằng, cấp điện, nước... phối hợp với các sở ngành giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc thuộc lĩnh vực quản lý cho các nhà đầu tư. Công khai rộng rãi các quy hoạch, kế hoạch và các cơ chế chính sách của tỉnh, thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội đầu tư vào địa bàn. Mở rộng các tổ hợp tác tại các xã phường trong xây dựng các sản phẩm chủ lực. Khuyến khích các hợp tác xã nông nghiệp mở rộng hoạt động kinh doanh theo hướng kinh doanh dịch vụ tổng hợp, thực hiện các dịch vụ phục vụ sản xuất và nâng cao thu nhập cho xã viên.

- Công tác quản lý đô thị:

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09-CT/ThU ngày 22/4/2019 của Thành ủy về tăng cường lãnh đạo đối với công tác quản lý đất đai, quản lý đô thị, quản lý xây dựng trên địa bàn thành phố Lai Châu.

Tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý đô thị; công bố quy hoạch theo đúng quy định. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt Quy chế quản lý đô thị, Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị. Đẩy mạnh việc xây dựng tuyến đường, phố văn minh, phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý đảm bảo trật tự xây dựng đô thị đúng theo quy hoạch xây dựng được duyệt; nâng cao chất lượng công tác cấp phép và quản lý sau cấp phép trên địa bàn.

Phối hợp với các sở, ngành tỉnh thu hút đầu tư xây dựng khu đô thị mới, khu trung tâm thương mại. Thí điểm triển khai Camera giám sát quản lý đô thị, an ninh trật tự, chấp hành luật giao thông trên địa bàn thành phố.

Tập trung chỉnh trang đô thị, rà soát chỉnh trang các KDC cũ; Thường xuyên kiểm tra hệ thống cống rãnh thoát nước, thực hiện nạo vét, bổ sung kịp thời hệ thống rãnh thoát nước tại các khu dân cư đảm bảo tiêu thoát nước kịp thời tránh ngập úng cục bộ vào mùa mưa, lũ.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác trồng mới, trồng thay thế và duy trì, chăm sóc cây xanh, cây cảnh đô thị; quản lý và vận hành hiệu quả điện chiếu sáng đô thị theo hướng tiết kiệm điện năng, tiết kiệm ngân sách. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa công tác đầu tư, quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng đô thị.

- Công tác đầu tư công và giải phóng mặt bằng:

Thực hiện đầu tư theo đúng quy hoạch và chương trình phát triển đô thị; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, lựa chọn các công trình đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không đầu tư dàn trải, không để nợ đọng vốn đầu tư. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng ngay từ khâu lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư đến triển khai và quyết toán vốn đầu tư. Thực hiện tốt công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu các công trình, dự án khởi công để thực hiện các dự án đảm bảo tiến độ yêu cầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình, đảm bảo công trình thi công đúng thiết kế, kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng.

Triển khai thực hiện kịp thời các dự án có thu hồi đất, các thủ tục thu hồi đất; đẩy nhanh việc quy chủ, kê khai tài sản trên đất, lập phương án, thẩm định, phê duyệt phương án BT-HT-TĐC; tập trung giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác BT-HT-TĐC đảm bảo mặt bằng sạch để thi công các dự án.

- Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường:

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai; Chỉ thị số 09-CT/ThU ngày 22/4/2019 của Thành ủy. Thực hiện công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định; tăng cường công tác quản lý theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất đai, kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đấu giá đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất theo đúng quy định; quản lý tốt diện tích đất chưa sử dụng, đất dôi dư sau khi thực hiện xong các dự án.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về môi trường. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành cam kết bảo vệ môi trường đối với các dự án, các cơ sở giết mổ, cơ sở sửa chữa, làng nghề, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Nâng cao chất lượng dịch vụ môi trường, thường xuyên kiểm tra, giám sát các nhà thầu trong công tác vệ sinh môi trường, thực hiện nghiêm quy trình xử lý rác thải, không để ảnh hưởng đến môi trường và đời sống Nhân dân. Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn nước, giải quyết tốt vấn đề nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, nâng cao khả năng phòng tránh, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

4.2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- Giáo dục & Đào tạo, Khoa học - Công nghệ:

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*”; Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị, các Đề án của tỉnh và Kế hoạch của thành phố về xây dựng xã hội học tập. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa Giáo dục và Đào tạo, coi “*Giáo dục là sự nghiệp của toàn dân*”. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, chất lượng các trường học đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp trường, lớp học, bảo đảm cơ sở vật chất, đồ dùng dạy và học. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các loại hình trường, lớp, cơ sở giáo dục ngoài công lập. Nghiên cứu, thực hiện mô hình “*Đôi tác công - tư trong giáo dục*” (khi đủ điều kiện).

Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất (*thâm canh chè, rau, hoa, quả, gạo...*), xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực cho các sản phẩm “*Môi xã, phường, bản tổ dân phố 1 sản phẩm chủ lực*” (OCOP). Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cấp ủy, chính quyền và các cơ quan, đơn vị từ thành phố đến các xã, phường; thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử thành phố theo quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản.

- Văn hoá & Thông tin, truyền thanh:

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, tỉnh, thành phố. Nâng cao hiệu quả thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Đề án “Xây dựng nếp sống văn minh đô thị”, xây dựng tuyến phố văn minh đô thị, phường đạt chuẩn văn minh đô thị, xã đạt chuẩn văn hóa NTM gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Quản lý, khai thác tốt các điểm văn hóa du lịch hiện có; bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc Thái, Mông, Giáy; duy trì, phát triển các đội văn nghệ truyền thống phục vụ du lịch. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, Internet, quảng cáo; thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các loại hình hoạt động văn hóa không lành mạnh.

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông; tuyên truyền kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những nhiệm vụ chính trị của Tỉnh, của Thành phố, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tuyên truyền thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân:

Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, đảm bảo mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, được sử dụng các dịch vụ y tế hiện đại. Thực hiện hiệu quả các Chương trình quốc gia về Y tế. Tăng cường công tác y tế dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tăng cường kiểm soát vệ sinh ATTP, vệ sinh môi trường. Duy trì và nâng cao chất lượng 7/7 xã, phường đạt chuẩn quốc gia về Y tế; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn 11%; tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân.

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản và truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, kiểm soát tốt giới tính khi sinh; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm tỷ suất sinh thô 0,61‰ so với năm 2019.

- Lao động việc làm; an sinh xã hội, giảm nghèo:

Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động nông thôn. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, đặc biệt là bảo hiểm xã hội, an toàn lao động; tăng cường hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, đưa lao động đi làm việc tại các Công ty trong nước và nước ngoài.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và chế độ chính sách đối với người có công. Thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, mở rộng đối tượng tham gia BHYT, phấn đấu năm 2020 tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 90%; theo dõi, hướng dẫn, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cơ quan, doanh nghiệp, người dân trong thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp. Rà soát các đối tượng nghiện ma túy để theo dõi, quản lý và đưa đi cai nghiện theo quy định, đồng thời quản lý tốt các đối tượng sau cai nghiện.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; kết hợp các nguồn vốn hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 0,6%.

- Công tác dân tộc, tôn giáo:

Triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ đồng bào các dân tộc thiểu số, nâng cao mức sống cho người dân. Phát huy vai trò của người có uy tín, già làng, trưởng bản trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, kịp thời nắm tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn, ngăn chặn kịp thời các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; tuyên truyền, vận động Nhân dân sinh hoạt tôn giáo theo nghi thức truyền thống và theo quy định của Luật tín ngưỡng Tôn giáo.

4.3. Quốc phòng - an ninh; thanh tra, tư pháp, công tác đối ngoại

- Công tác Quốc phòng: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 08- NQ/TW (khoá XI) của Bộ chính trị về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và các Nghị quyết, Chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên về công tác Quân sự, Quốc phòng. Chủ động phối hợp, nắm chắc tình hình, điều chỉnh, bổ sung hệ thống kế hoạch sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường công tác quốc phòng, xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân. Duy trì và tổ chức thực hiện tốt công tác sẵn sàng chiến đấu cho các lực lượng; xây dựng khu vực phòng thủ theo kế hoạch. Xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đủ số lượng, có chất lượng tốt. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đảm bảo 100% chỉ tiêu giao. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, huấn luyện cho các lực lượng đảm bảo 100% kế hoạch. Xây dựng và điều chỉnh bổ sung các kế hoạch và phương án phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm của địa phương; tổ chức luyện tập thường xuyên và xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra trên địa bàn.

- An ninh trật tự: Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, kiểm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật về an ninh trật tự, thực hiện quyết liệt các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường tuần tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ. Đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án đã khởi tố, nâng cao chất lượng, tỷ lệ điều tra, phá án. Xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu quan trọng, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh và thành phố.

- Công tác thanh tra, tư pháp:

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, tập trung các cuộc thanh tra chuyên đề, thanh tra những vấn đề đang được dư luận quan tâm, những lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí; kiểm tra, đôn đốc khắc phục sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL bảo đảm tính khả thi của văn bản gắn với kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; triển khai thực hiện tốt công tác thi hành pháp luật và trợ giúp pháp lý; nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng PBGDPL, đội ngũ tuyên truyền viên tại các xã, phường và tổ hoà giải cơ sở. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực...

Tập trung chỉ đạo có hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng theo chiến lược Quốc gia về Phòng chống tham nhũng đến năm 2020. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật. Tiếp tục sàng lọc án có hiệu lực thi hành để đưa ra thi hành án và xác minh những án không có điều kiện thi hành để đề nghị xét miễn giảm thi hành án.

- **Công tác đối ngoại:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại, nâng cao quan hệ hợp tác giữa thành phố Lai Châu với các huyện, thành phố kết nghĩa và huyện Mường Xay, tỉnh U Đôn Xay nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

4.4. Công tác xây dựng chính quyền

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước; chú trọng thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công tại bộ phận một cửa thành phố và các xã, phường.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng về đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp nhận các đơn vị huyện bạn khi có chủ trương của Trung ương (*Bộ máy tổ chức, nhân sự, cơ sở vật chất, dân cư*). Tiếp tục kiện toàn các chức danh chủ chốt các cấp từ thành phố đến cơ sở (*chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp*); nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo điều hành, tác phong, lề lối làm việc của chính quyền các cấp; chú trọng công tác dân vận chính quyền; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các xã, phường. Xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong hoạt động công vụ theo quy định.

Thường xuyên rà soát mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả thực hiện, nâng cao năng lực phân tích, dự báo, kịp thời bổ sung, điều chỉnh các giải pháp trong chỉ đạo điều hành, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tăng cường kiểm tra nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ của các ngành, lĩnh vực, các xã, phường, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban Hội đồng Nhân dân thành phố, các Đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Lai Châu khóa III, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 17/12/2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND Tỉnh; (B/c)
- TT. Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ thành phố;
- Các vị Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Vương Văn Thắng